

Trang Nhà Quảng Đức



Mật Tông

PHẬT THUYẾT ĐẠI BẠCH TẨN CÁI TỔNG TRÌ ĐÀ LA NI KINH.

Hán dịch: **Đời Nguyên _Nước Thiên Trúc: TUẤN BIỆN Đại Sư** cùng với
Dịch Chủ Tăng là nhóm CHÂN TRÍ dịch.

Tạng văn: **Tây Khang NẶC NA Hô Đồ Khắc Đồ**

Phạn Việt dịch: **HUYỀN THANH.**

Kính lạy tất cả Thượng Sư tối diệu.

Phàm muốn tu tập BẠCH TẨN CÁI PHẬT MÃU thì ở trong phòng thất vắng lặng, ngồi trên cái chăn mềm ấm, sau đó phát nguyện: "Vì tất cả hữu tình đang luân hồi trong 6 nẻo, khiến cho họ được giải thoát. **Nguyên cho con thành Cứu Cánh Chính Giác**". Phát nguyện xong hướng lên không trung tưởng Bạch Tản Cái Phật hội. Ngay nơi ấy dùng Tâm chân thật niệm TAM QUY xong thì Phật hội tan dần thành ánh sáng rực rỡ nhập vào thân tâm của mình rồi thân mình hóa thành ánh sáng. Sau đó niệm chú SA BA OÁT (Svabhava Mantra _ Thần Chú Tự Tính), tưởng tất cả đều trống rỗng ('Sūnya_Không). Nơi cái KHÔNG ấy, tưởng chữ ÁN (ॐ _ OM) màu trắng ở trên hoa sen trong vành trăng. Chữ ÁN phóng ánh sáng tỏa ra rồi quay trở lại, chủng tự biến thành cái lọng trăng cán vàng, trên cán có chữ ÁN. Chữ đó phóng ánh sáng tỏa ra rồi quay trở lại, chủng tự biến thành BẠCH TẨN CÁI PHẬT MÃU: một mặt, hai tay, đủ ba mắt, ngồi theo thế Kim Cương Già Phu, tay phải tác Vô Bố Úy ấn, tay trái cầm cái lọng trăng đặt ngang ngực, nghiêm sức bằng mọi thứ anh lạc, thân màu trắng tinh khiết như ánh mặt trời soi trên núi tuyết, tướng vui vẻ, hiển VÔ TỰ TÍNH. Nên quán như hình tượng ở trong gương.

Khi muốn tụng Chú thì ngay trong trái tim của mình, trong vành trăng trên hoa sen có Tâm Chú với nhóm Tổng Trì dài ngắn vây quanh chữ ÁN. Nơi đấy phóng ra ánh sáng khiến trừ tất cả tội chướng với sự gián đoạn của Ta và Người khác. Tưởng xong, sau đó tán tụng.

*)**TỊNH TAM NGHIỆP CHÂN NGÔN:**

**ॐ_ SVABHĀVA ‘SUDDHA SARVA DHARMAḥ SVABHĀVA
VI’SUDDHOHAM**

Kính lễ TAM BẢO TỐI THƯỢNG.

Như vậy tôi nghe, một thời Đức XUẤT HỮU HOẠI(Bhagavan_ Thế Tôn) trú ở Thiện Pháp Diệu Hảo của cõi Tam Thập Tam Thiên là nơi cư ngụ của chư Thiên cùng với Đại tỳ kheo, Đại Bồ Đề Mānh Thức,vua Trời Đế Thích và đồ chúng cùng tập hội.Bấy giờ Đức XUẤT HỮU HOẠI ngồi trên tòa sen nhập vào Tam muội PHỔ QUÁN ĐỈNH KẾ,đột nhiên từ trong đỉnh kế của Đức XUẤT HỮU HOẠI hiện ra Hành Pháp Mật Chú Tổng Trì như sau:

Kính lễ Chính Giác với tất cả Bồ Đề Mānh Thức.

Kính lễ Đại chúng.

Kính lễ bảy câu đê Chân Thật Cứu Cánh Chính Giác với hàng Đại chúng Thanh Văn.

Kính lễ tất cả Đẳng Thế Gian Hoại Oán.

Kính lễ tất cả Đẳng Thuận Lưu.

Kính lễ tất cả Đẳng Nhất Lai.

Kính lễ tất cả Đẳng Bất Hoàn.

Kính lễ tất cả Đẳng Thế Gian Chân Thật Siêu Việt.

Kính lễ tất cả Đẳng Nhập Thật.

Kính lễ Chú Trở với năng lực gia hộ của Đẳng Đại Tiên.

Kính lễ Đẳng Trì Tụng Minh Chú được thành tựu.

Kính lễ Tịnh Phạm.

Kính lễ Đế Thích.

Kính lễ Khẩn Uy Cụ Mỹ hay đẩy lui người chủ về khổ hạnh.

Kính lễ Cụ Mỹ Nghiêm Ngũ Thủ Án,là nơi quy kính của Vô Ai Tử.

Kính lễ Cụ Mỹ hay tồi hoại ba tầng cung thành,trú ngụ nơi gò mả,là nơi quy kính của tất cả Âm Mẫu.

Kính lễ XUẤT HỮU HOẠI NHƯ LAI CHỦNG PHẬT.

Kính lễ XUẤT HỮU HOẠI LIÊN HOA CHỦNG PHẬT.

Kính lễ XUẤT HỮU HOẠI KIM CƯƠNG CHỦNG PHẬT.

Kính lễ XUẤT HỮU HOẠI BẢO CHÂU CHỦNG PHẬT.

Kính lễ XUẤT HỮU HOẠI ĐẠI TƯỢNG CHỦNG PHẬT.

Kính lễ XUẤT HỮU HOẠI DIỆU ĐỒNG CHỦNG PHẬT.

Kính lễ XUẤT HỮU HOẠI LONG CHỦNG PHẬT.

Kính lễ XUẤT HỮU HOẠI Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri DŨNG BỘ CỐ KHÍ GIỚI VƯƠNG Phật.

Kính lễ XUẤT HỮU HOẠI Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri VÔ LUỢNG QUANG Phật.

Kính lễ XUẤT HỮU HOẠI Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri BẤT ĐỘNG Phật.

Kính lễ XUẤT HỮU HOẠI Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri DUỢC SỰ LUƯ LY QUANG VƯƠNG Phật.

Kính lẽ XUẤT HỮU HOẠI Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri SA LA CHỦ VƯƠNG Phật.

Kính lẽ XUẤT HỮU HOẠI Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri HOA BẢO VIÊN MÃN Phật.

Kính lẽ XUẤT HỮU HOẠI Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri THÍCH CA MÂU NI Phật.

Kính lẽ XUẤT HỮU HOẠI Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri BẢO THƯỢNG VƯƠNG Phật.

Kính lẽ XUẤT HỮU HOẠI Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri TỐI DIỆU PHỔ HIỀN Phật.

Kính lẽ XUẤT HỮU HOẠI Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri CHÚNG MINH CHỦ Phật.

Kính lẽ XUẤT HỮU HOẠI Như Lai Ứng Cúng Chính Biến Tri MỤC VIÊN MÃN Ô BA LẠP HƯƠNG THƯỢNG VƯƠNG Phật.

Kính lẽ các Đẳng ấy xong.

Dùng XUẤT HỮU HOẠI MÃU , Nhất Thiết Như Lai Đỉnh Kế Trung Xuất BẠCH TẨN CÁI PHẬT MÃU ,DU VÔ NĂNG ĐỊCH ĐẠI QUÝNH GIÀ MÃU, quyết đoạn tất cả Tà Ma ăn hơi thở ra vào.

Cũng hay quyết đoạn tất cả Minh Chú của các loài khác.

Cũng hay ngăn che sự chết yếu phi thời.

Cũng hay khiến Hữu Tình giải thoát tất cả sự cột trói.

Cũng hay ngăn che sự ghét bỏ nghi ngờ, ác mộng.

Cũng hay phá nát tám vạn bốn ngàn Tà Ma.

Cũng hay làm cho hai mươi tám vị Tinh Tú vui vẻ.

Cũng hay chiết phục tám vị Đại Phòng Tú.

Cũng hay ngăn che tất cả oán thù.

Cũng hay tội hoại sự tối cực bạo ác,tất cả sự ghét bỏ nghi ngờ, ác mộng.

Cũng hay cứu độ nạn về thuốc độc,khí giới nước lửa,.

*) Vô Hữu Năng Địch Đại Khẩn Mẫu.

Đại xuyệt Phác Mẫu,Đại Lực Mẫu.

Đại Xí Nhiên Mẫu Đại uy Lực.

Đại Bạch Tản Mẫu, Đại lực Mẫu.

Xí Nhiên Giải Anh Bạch Y Mẫu.

Thánh Cứu Độ Mẫu , Cụ Sân Nộ.

Thắng Thế Kim Cương xưng niệm châu.

Liên Hoa Chiêu Minh Kim Cương Danh.

Vô Hữu Năng Địch Cụ Niệm Châu.

Kim Cương Tường Đẳng Tội Hoại Mẫu.

Nhu Thiện Phật Đẳng Cúng Dường Mẫu.

Nhu Tướng Uy Lực cụ Đại Mẫu.

Thánh Cứu Độ Mẫu ,Đại Lực Mẫu.

Bất Một Kim Cương, Thiết Đỉnh Mẫu.
Kim Cương Thiếu Đồng Trì Chửng Mẫu.
Kim Cương Thủ Chửng Kim Niệm Châu.
Đại Xích Sắc với Bảo Châu Mẫu.
Chửng Minh Kim Cương Xưng Đỉnh Kế.
Chửng Tướng Yếu Địệu Kim Cương Mẫu.
Như Kim Sắc Quang Cụ Nhãnh Mẫu.
Kim Cương Chúc với Bạch Sắc Mẫu.
Liên Hoa Nhãnh với Nguyệt Quang Mẫu.

Vì tất cả lực của Thủ Án nhóm tụ cho nên nay ủng hộ cho con, ủng hộ cho con với các chúng sinh.

OM SARVA TATHÀGATOŞNÌSA SITÀTAPATRE HÙM TRUM HRÌH ŞTOM.

JAMBHANA KARI HÙM TRUM HRÌH ŞTOM.

STAMBHANA KARI HÙM TRUM HRÌH ŞTOM.

MOHANA KARI HÙM TRUM HRÌH ŞTOM.

LAMBHANA KARI HÙM TRUM HRÌH ŞTOM.

MABHANA KARI HÙM TRUM HRÌH ŞTOM.

PARAVI ŞABHAKSANA KARI (? PARAVIDYA SAMBHAKSANA KARI) HÙM TRUM HRÌH ŞTOM.

SARVA DUŞTÀ PRADUŞTANÀM STAMBHANA KARI HÙM TRUM HRÌH ŞTOM.

SARVA YAKŞASA (?YAKŞA RAKŞASA) GRAHANÀM VIDHVAMSANA KARI HÙM TRUM HRÌH ŞTOM.

SARVA PARAVITYÀ (? PARAVIDYA) CCCHEDANA KARI HÙM TRUM HRÌH ŞTOM.

CATUR A'SITİNÀM GRAHA SAHASRANÀM VIDHVAMSANA KARI HÙM TRUM HRÌH ŞTOM.

AŞTA VI'SATINAM (? AŞTA VIM'SATİNAM) NAKŞATRANÀM PRASÀDANA KARI HÙM TRUM HRÌH ŞTOM.

AŞTANÀM MAHÀ GRAHANÀM VIDHVAMSANA KARI HÙM TRUM HRÌH ŞTOM.

RAKŞA RAKŞA MÀM SARVA SATVAMSCA. (?) SARVASATVÀNÀMCA)

Xuất Hữu Hoại Mẫu, Nhất Thiết Như Lai Đỉnh Kế Trung Xuất Bạch Tản Cái Phật Mẫu, Kim Cương Đỉnh Kế Quýnh Già Mẫu, Cụ Thiên Thủ Thánh Mẫu, Thiên Diện Thánh Mẫu, Bách Thiên Vạn Nhãnh Thánh Mẫu, Bất Nhị Xí Nhiên Cụ Chửng Tướng Kim Cương Khoan Quảng Đại Bạch Mẫu, Chủ Tể Tam Giới Trùng Vi Mẫu. Trong tất cả Thời ủng hộ cho con với các chúng sinh thường được an ổn.

Chửng Tướng Yếu Địệu Kim Cương Mẫu, Như Kim Sắc Quang Nhãnh Mẫu, Kim Cương Chúc, Bạch Sắc Mẫu, Liên Hoa Nhãnh, Nguyệt Quang Mẫu, Liên Hoa Chiêu

Minh, Kim Cương Danh, Kim Cương Thiếu Đồng Trì Chứng Mẫu, tất cả chư Phật. Vì tất cả lực của Thủ Ân, Chân Ngôn nhóm tụ cho nên nay ủng hộ cho con với các chúng sinh.

OM RIŞIGANA (? RŞİGANÄ) PRA'SATÄ (? PRA'SASTA) SARVA TATHÀGATOŞNÌSA SITÀTAPATRE HÙM TRUM.

JAMBHANA KARI HÙM TRUM.

STAMBHANA KARI HÙM TRUM.

MAHÀ VIDYÀ SAMBHAKŞANA KARI HÙM TRUM.

PARAVIDYÀ SAMBHAKŞANA KARI HÙM TRUM.

SARVA DUŞTANÀM STAMBHANA KARI HÙM TRUM.

SARVA YAKŞA RAKŞASA GRAHÀNÀM VIDHVAMSANA KARI HÙM TRUM.

CATUR A'SITINÀM GRAHA SAHASRANÀM VIDHVAMSANA KARI HÙM TRUM.

AŞTA VI'SATINÀM (? AŞTA VIM'SATINÀM) NAKŞATRÀNÀM PRASÀDANA KARI HÙM TRUM.

AŞTANÀM MAHÀ GRAHÀNÀM VIDHVAMSANA KARI HÙM TRUM.

HÙM HÙM PHAT PHAT.

RAKŞA RAKŞA MÀM SVÀHÀ.

Xuất Hữu Hoại Mẫu, Nhất Thiết Như Lai Đỉnh Kế Trung Xuất Bạch Tản Cái Phật Mẫu, Kim Cương Đỉnh Kế Đại Quýnh Già Mẫu, Cụ Thiên Thủ Thánh Mẫu, Thiên Diện Thánh Mẫu, Bách Thiên Vạn Nhãm Thánh Mẫu, Bất Nhị Xí Nhiên Cụ Chứng Tướng Kim Cương Khoan Quảng Đại Bạch Mẫu, Chủ Tể Tam Giới Trùng Vi Mẫu.

Con với các chúng sinh gặp các nạn vua chúa, nạn trộm cướp, nạn lửa, nạn nước, nạn thuốc độc, nạn khí giới, nạn quân binh, nạn đói khát, nạn oán thù, nạn bệnh dịch, nạn sét đánh thình lình, nạn chết yếu phi thời, nạn động đất, nạn sao băng, nạn vua chúa trừng phạt, nạn chư Thiên hại, nạn Rồng hại, nạn sấm sét, nạn do hàng Hư Không Hành gây ra, nạn thú dữ, nạn giận dữ...

Lại gặp: ma của hàng Thiên, ma của hàng Rồng, ma của hàng Phi Thiên, ma của hàng Thần Gió, ma của hàng Phi Không (bay trên hư không), ma của hàng Tâm Hương, ma của hàng Nghi Thần, ma của hàng Đại Phúc Hành, ma của hàng Thí Đắc, ma của hàng Dạ Xoa, ma của hàng Ngạ Quỷ, ma của hàng Không Hành Mẫu, ma ăn thịt, ma ăn hơi thở ra vào, ma có hình cái bình cái túi, ma hôi thối, ma có thân hình hôi thối, ma khiến cho héo gầy, ma hay trù yếm, ma khiến bị điên cuồng, ma khiến cho quên lãng, ma khiến bị trấn phục, ma của vị Sao quái.....Trong tất cả các nạn ấy nguyệt cho con được an ổn tốt lành.

Lại có: Quỷ đoạt uy lực, Quỷ đoạt dung nhan, Quỷ ăn tử cung, Quỷ uống máu, Quỷ ăn bào thai, Quỷ ăn thịt, Quỷ ăn mõ, Quỷ ăn tủy, Quỷ ăn da ngón tay, Quỷ cướp đoạt mạng sống, Quỷ ăn thứ nôn mửa, Quỷ ăn đồ đại tiện, Quỷ ăn đồ tiểu tiện, Quỷ ăn thứ tuôn chảy từ các khiếu, Quỷ ăn thứ dư thừa, Quỷ ăn thứ khác nhổ, Quỷ ăn mủ của

gân thịt thối nát, Quý ăn nước rãi, Quý ăn nước mũi, Quý ăn đồ thí thực, Quý ăn tóc, Quý ăn hương, Quý ăn mùi hương, Quý đoạt ý, Quý ăn hoa, Quý ăn quả trái, Quý ăn cây non...Trong tất cả hàng ấy, nguyện cho con được an ổn tốt lành.

Các Minh Chú do các loài Quý và tất cả loài Ma nói, dùng Pháp này quyết cắt đứt và dùng chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Không Hành và Không Hành Mẫu nói, dùng Pháp này quyết cắt đứt và dùng chày đánh phạt.

Minh Chú do Đại Thú Chủ nói, dùng Pháp này quyết cắt đứt và dùng chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Vô Ai Tử nói, dùng Pháp này quyết cắt đứt và dùng chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Phi Hành và Chân Thật Tác nói, dùng Pháp này quyết cắt đứt và dùng chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Đại Hắc và Âm Mẫu nói, dùng Pháp này quyết cắt đứt và dùng chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Trì Nhân Đầu Khí nói, dùng Pháp này quyết cắt đứt và dùng chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Linh Thắng, Tác Phong Mật, Linh Nghĩa, Cam, Thành nói...

dùng Pháp này quyết cắt đứt và dùng chày đánh phạt.

Minh Chú do 4 chị em Thần Nữ nói, dùng Pháp này quyết cắt đứt và dùng chày đánh phạt.

Minh Chú do Tất Ly Kê Ly Đề, Hỷ Chủ và Tập Chủ nói, dùng Pháp này quyết cắt đứt và dùng chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Vô Thiện Tinh nói, dùng Pháp này quyết cắt đứt và dùng chày đánh phạt.

Minh Chú do hàng Nan Dục nói, dùng Pháp này quyết cắt đứt và dùng chày đánh phạt.

Minh Chú do Mật Chủ Kim Cương Thủ nói, dùng Pháp này quyết cắt đứt và dùng chày đánh phạt.

Kính lạy XUẤT HỮU HOẠI MẪU, NHẤT THIẾT NHƯ LAI ĐỈNH KẾ TRUNG
XUẤT BẠCH TẨN CÁI PHẬT MẪU Hãy ủng hộ cho con, ủng hộ cho con với các
chúng sinh.

OM ASITA ANALARKA PRABHA SPUTAVIKA (? SPHUTA VIKACA)
SITATAPATRE.

OM JVALA JVALA KHÀDA KHÀDA HANA HANA DAHA DAHA
DARA DARA VIDARA VIDARA CCHINDA CCHINDA BHINDA BHINDA HÙM
PHAT.

AMOGHA PHAT.

APRATIHATÀYA PHAT.

VARADÀYA PHAT.

VARAPRATÀYA (? VARA PRADÀYA) PHAT.

PRATYASGIRÀTÀYA (? PRATYUÑGÌRÀYA) PHAT.

ASURA VIDRAVANA KARÀYA (? VIDARA PÀKÀYA) PHAT.

PARAVIDRAVANA KARÀYA (? PARAVIDARA PÀKÀYA) PHAT.

SARVA DEVEBHYAH PHAT.

SARVA NAGEBHYAH PHAT.

SARVA RAKŞASEBHYAH PHAT.

SARVA BHÙTEBHYAH PHAT.

SARVA PRETEBHYAH PHAT

SARVA PE'SACEBHYAH (PI'SÀCEBHYAH) PHAT.

SARVA KUMBHANDEBHYAH PHAT.

SARVA PÙTANAMM BHYAH (? PUTANEbhYAH) PHAT.

SARVA KHAṬAPÙTANEbhYAH (? KAṬAPUTANEbhYAH) PHAT.

SARVA SKANDEBHYAH PHAT.

SARVA UMMÀDEBHYAH (? UNMÀDEBHYAH) PHAT.

SARVA CCHÀYEBHYAH PHAT.

SARVA APÀSMAREBHYAH PHAT.

SARVA OSTARAKEBHYAH PHAT.

SARVA DÀKINÌBHYPH AH PHAT.

SARVA REVATÌBHYPH AH PHAT.

SARVA YANAYEBHYAH (YAMÀYEBHYAH) PHAT.

SARVA 'SAKUNIBHYAH PHAT.

SARVA TREGANEbhYAH PHAT.

SARVA KAMPÙKIMANIBHYAH (? KÀMBOJINÌBHYPH AH) PHAT.

SARVA ALAMBAKEbhYAH (? LAMBIKEbhYAH) PHAT.

SARVA KATADANIBHYAH (? KANTAPÀNÌBHYPH AH) PHAT.

SARVA GANDEBHYAH (GANDHEBHYAH) PHAT.

SARVA GANDÀRVEbhYAH (? GANDHARVEbhYAH) PHAT.

SARVA ASUREBHYAH PHAT.

SARVA KINNAREBHYAH PHAT.

SARVA GARUDREBHYAH (GARUDEBHYAH) PHAT.

SARVA MAHORAGEBHYAH PHAT.

SARVA YAKSEBHYAH PHAT.

SARVA DURLAMGÌTEbhYAH (? DURLAMGHYEBHYAH) PHAT.

SARVA DUPRAKSHITEbhYAH (? DUŞPREbhYAH) PHAT.

SARVA JVAREbhYAH PHAT.

SARVA BHAYEBHYAH PHAT.

SARVA UPADRAVEbhYAH PHAT.

SARVA UPASARGEbhYAH PHAT.

SARVA KRITYA KARMAÑI KÀKHORDEBHYAH PHAT.

KIRAÑA VETÀDEBHYAH PHAT.

CICCHA PRE'SÀKA SARVA TU'SCARDETEbhYAH PHAT.

SARVA DURU BHUKTEbhYAH PHAT.

SARVA TÌRTHIKEBHYAH PHAT.

SARVA ‘SRAMANIBHYAH (? ‘SRAMANEbhYAH) PHAT.

SARVA PÀTAKEBHYAH PHAT.

SARVA VIDYÀDHAREBHYAH PHAT.

JAYA KAMARA DHUKARA SARVA ARTHASADHAKEBHYO VIDYÀ CAREBHYZH (? SARVA JAYAKARA MADHUKARA SARVÀRTHA SÀDHANEbhYAH VIDYACÀRYEBHYAH) PHAT.

CATURBHYO BHAGENIBHYAH (CATUR BHAGINÌbhYAH) PHAT.

VAJRA KORÀNÌ (? VAJRA KAUMARI) VAJRA KULANDHARI VIDYÀCARYEBHYAH PHAT.

SARVA MAHÀ PRATYAMGIREBHYAH (?) MAHÀ PRATYUÑGÌREBHYAH) PHAT.

VAJRA ‘SAMKALAYA PRATYAMGIRE RÀJAYA (?) VAJRA ‘SAÑKARÀYA PRATYUÑGÌRA RÀJAYA) PHAT.

MAHÀ KÀLÀYA MÀTYEKANA NAMASKRITÀYE (? MAHÀ KÀLÀYA MÀTRGAÑÀYA NAMASKRTÀYA) PHAT.

BRAHMANÌYE PHAT.

VIŞNAVÌYE PHAT.

MAHÀ ‘SRARIYE PHAT.

RODRÌYE (? RUDRÌYE) PHAT.

MAHÀ KÀLÌYE PHAT.

CAMUNÐÌYE PHAT.

KOMARIYE (? KAUMARIYE) PHAT.

VÀRÀHÌYE PHAT.

INDRAYE PHAT.

AKNÀYE (? AGNÌYE) PHAT.

YAMÀYE PHAT

NIRÌDIYE (? AINDRÌYE) PHAT.

VARUNYE PHAT

MARUDÌYE PHAT

SOMAYE PHAT

I’SANÌYE PHAT

KÀLADANDÌYE PHAT

KÀLARÀTRÌYE PHAT

YAMADAÑDÌYE PHAT

RODRÌYE (? RAUDRÌYE) PHAT

KAPÀLIYE PHAT

ADHIMUKHE ‘SMA’SÀNA SINÌYE (? ADHIMUKTIKA ‘SMA ‘SANA VASINÌYE) PHAT

OM ŠTOM BANDHA BANDHA RAKSHA RAKSHA MAM SVÀHÀ.

Phàm có Hữu Tình đối với ta khói Tâm ganh ghét hoài nghi, Tâm bạo ác hoặc hay tranh đoạt uy lực.

Lại có: nhóm Quỷ đoạt dung nhan, nhóm Quỷ ăn tử cung, nhóm Quỷ ăn máu, nhóm Quỷ ăn thứ giống như mõi, nhóm Quỷ ăn thịt, nhóm Quỷ ăn mõi, nhóm Quỷ ăn tủy, nhóm Quỷ ăn vỏ bào thai, nhóm Quỷ cướp đoạt sinh mạng, nhóm Quỷ ăn thứ nôn mửa, nhóm Quỷ ăn đồ đại tiện, nhóm Quỷ ăn đồ tiểu tiện, nhóm Quỷ ăn thứ tuôn chảy từ các khiếu, nhóm Quỷ ăn thứ dư thừa, nhóm Quỷ ăn nước rãi, nhóm Quỷ ăn nước mũi, nhóm Quỷ ăn thứ khác nhổ, nhóm Quỷ ăn mủ của gân thịt thối nát, nhóm Quỷ ăn thức thí thực, nhóm Quỷ ăn tóc, nhóm Quỷ ăn hương, nhóm Quỷ ăn mùi hương, nhóm Quỷ ăn hoa, nhóm Quỷ ăn quả trái, nhóm Quỷ ăn cây non, nhóm Quỷ ăn thức thiêu đốt rồi cho, nhóm có đầy đủ Tâm tội lỗi sai lầm, nhóm có đủ Tâm oán ghét tị hiềm.

Lại có nhóm ma của hàng Trời, nhóm ma của hàng Rồng, nhóm ma của hàng Phi Thiên, nhóm ma của hàng Thần Gió, nhóm ma của hàng bay trên không (Phi Không) , nhóm ma của hàng Tâm Hương, nhóm ma của hàng Nghi Thần, nhóm ma của hàng Đại Phúc Hành, nhóm ma của hàng Thí Đắc, nhóm ma của hàng Dạ Xoa, nhóm ma của hàng Ngạ Quỷ, nhóm ma ăn thịt, nhóm ma ăn hơi thở ra vào, nhóm ma có hình cái bình cái túi, nhóm ma hôi thối, nhóm ma có thân hình hôi thối, nhóm ma khiến bị héo gầy, nhóm ma khiến bị điên cuồng, nhóm ma khiến bị ốm đổi, nhóm ma khiến cho quên lãng, nhóm ma của hàng Trần Phục, nhóm ma của hàng Không Hành Mẫu, nhóm ma của các vì Sao quái,nhóm ma của hàng Ngục Đế, nhóm ma của hàng Âm Mẫu và Linh Hỷ, nhóm ma của hàng Biển Du Hành Cụ Anh, nhóm ma Bạt Lạt.

Lại có:bệnh dịch trong một ngày,bệnh trong hai ngày,bệnh trong ba ngày,bệnh trong bốn ngày, bệnh trong bảy ngày,bệnh dịch thường xuyên,bệnh dịch không bao giờ hết,bệnh đau sỏi đầu,bệnh do hơi thở ra vào,bệnh theo gió khởi,bệnh theo trái mật khởi,bệnh theo đàm khởi,bệnh theo câu tập khởi,tất cả bệnh tật,bệnh của thân.....Tất cả đằng ấy nguyệt khiến khiển trừ.

Lại có:bệnh của thân thể,bệnh chảng đủ ăn uống,bệnh mắt,bệnh mũi,bệnh phía sau cổ,bệnh miệng,bệnh tim,bệnh yết hầu,bệnh lỗ tai,bệnh răng,bệnh nhiệt não của tim,bệnh óc não,bệnh xương sườn,bệnh ngón tay,ngón chân,bệnh của bụng,bệnh eo lưng,bệnh bắp chân,bệnh bàn tay,bệnh bàn chân,bệnh của tay chân....Nay nguyệt miễn trừ.Nay nguyệt ủng hộ.

Dùng Đại Bạch Tản Cái Phật Mẫu,Kim Cương Đỉnh Kế Đại Quýnh Già Mẫu thì trong khoảng 12 do tuần,các hàng ấy đều phải xuất ra.

Xác chết đứng dậy đi,hàng Không Hành Mẫu với các bệnh tật;nhot ghẻ,nhot ngứa ngáy,nhot đậu mùa, nhot bệnh hủi,nhot do da bị lạnh nứt nẻ,nhot trĩ,nhot do bị đốt, nhot do bệnh lao, nhot Diệu(?) Lại nữa,bệnh do sợ hãi héo gầy,thuốc độc do hoà hợp các thứ độc,thứ độc do ốm đổi cầu đảo,nạn lửa nạn nước,nạn tổn hoại do kết oán đấu tranh,nạn chết yếu phi thời.

Lại có:loài trùng ĐẠT LAT MA BÔ CÁT,loài trùng ĐẮC HÔ LẠP ĐỒNG,bò cạp độc,rắn độc,chuột dữ tợn tàn nhẫn,sư tử,cop,gấu,bi,gấu dữ,thú dưới nước với loài giống như con ruồi,con nhặng...hay cướp đoạt tính mệnh của loài khác.

Tất cả Minh Chú của hàng ấy thấy đều cột trói.

tất cả uy nghi,thầy đều cột trói.

Tất cả Minh Chú của hàng khác,thầy đều cột trói.

Tất cả Minh Chú của ma,thầy đều nguyễn khiến cột trói.

TADYATHA` : OM ANALE ANALE KHASAME KHASAME VAIRE VAIRE SOME SOME ‘SANTA ‘SANTA DÀNTE DÀNTE VIŞADE VIŞADE VİRİ VİRİ DEVI VAJRADHARI BANDHA BANDHANI VAJRAPANI PHAT.

OM HÙM HÙM TRUM ŞTOM PHAT SVÀHÀ. HÙM TRUM BANDHA PHAT VADAGALA ‘SRUTA ‘SIG SVÀHÀ.

OM VAJRAPANI BANDHA BANDHA VAJRA PRA’SENA MAMA SARVA DUŞTOM VINAYAKA HÙM HÙM PHAT PHAT SVÀHÀ.

Phàm có Hành Nhân đem NHẤT THIẾT NHƯ LAI ĐỈNH KẾ TRUNG XUẤT BẠCH TẨN CÁI PHẬT MẪU , DƯ VÔ NĂNG ĐỊCH ĐẠI QUÝNH GIÀ MẪU hoặc tó vẽ trên vỏ cây hoa,giấy trắng,vỏ cây rồi đeo trên cổ thì có thể đến lúc chết dùng độc chắng thể hại,dùng khí giới chắng thể hại,dùng lửa chắng thể đốt,dùng nước chắng thể cuốn chìm,dùng thứ thực độc chắng bị trúng,dùng thứ hoà hợp độc chắng thể hại,dùng chú độc chắng thể hại,sự chết yếu phi thời chắng thể xâm phạm.Tất cả Oan Ma,mọi bạn ác và tất cả nơi đều khởi vui thích mà kính yêu người đó.

Lại có hằng sa câu đê tám vạn bốn ngàn đảng Kim Cương đều ủng hộ,cứu hộ,che chở và khởi ý vui thích mà kính yêu người đó.

Lại nữa,trong bốn ngàn đại kiếp chắng thọ thân làm loài Thí Đắc,loài La sát,loài Ngạ Quỷ,loài Xú Quỷ,loài thân Xú Quỷ.Lại chắng thọ thân nghèo hèn trong cõi người,được gấp đầy đủ vô lượng vô số hằng hà sa số bậc Chính Giác,được phước lộc của Đức XUẤT HỮU HOAI.

Lại nữa,hằng thọ trì NHẤT THIẾT NHƯ LAI ĐỈNH KẾ TRUNG XUẤT BẠCH TẨN CÁI PHẬT MẪU, DƯ VÔ NĂNG ĐỊCH ĐẠI QUÝNH GIÀ MẪU tức chắng hành Phạm Hạnh cũng thành Phạm Hạnh,chắng có thể Nhẫn ắt cũng hay thành Nhẫn,chắng thanh tịnh ắt được thanh tịnh,không có giới CẬN TRỤ cũng được giới Cận Trụ,chắng giữ Trai Giới cũng thành Trai Giới.

THIẾT NI có nói:”Năm tội Vô Gián ắt có thể thanh tịnh không sót.Mọi nghiệp chướng bị cảm ứng sau khi chết ắt được tiêu diệt hết”.

Nếu người nữ muốn cầu con thì có thể thọ trì NHẤT THIẾT NHƯ LAI ĐỈNH KẾ TRUNG XUẤT BẠCH TẨN CÁI PHẬT MẪU ,DƯ VÔ NĂNG ĐỊCH ĐẠI QUÝNH GIÀ MẪU ắt sẽ được đứa con có đầy đủ thọ mệnh,phước đức,uy lực.Sau khi chết vãng sinh về Thế Giới Cực Lạc.

Lại nữa bệnh của người,bệnh của bò,bệnh của gia súc,bệnh dịch,sự tổn hoại gây ra do tật hạn,chiến đấu với người khác,hoặc trong tất cả quân binh ắt có thể dùng NHẤT THIẾT NHƯ LAI ĐỈNH KẾ TRUNG XUẤT BẠCH TẨN CÁI PHẬT MẪU ,DƯ VÔ NĂNG ĐỊCH ĐẠI QUÝNH GIÀ MẪU an trí ở đỉnh cây phuơng,tác Pháp cúng dường rộng lớn.Xong đem cây phuơng đặt trên cửa thành lớn,hoặc trong cung điện,nhà ở,thôn phuơng,tụ lạc hoặc đặt cây phuơng trong sông suối hay chỗ tịch tĩnh.Tác cúng dường rộng lớn nơi DƯ VÔ NĂNG ĐỊCH ĐẠI QUÝNH GIÀ MẪU ắt có thể trong phút chốc

sẽ an ổn được quốc giới cũng có thể làm an lành các hạn tật dịch,sự tổn hại do đấu tranh với người khác hay bị quân binh vây hãm.

*)**PHẦN NỘ KIM CƯƠNG KHIẾN MA ỦNG HỘ CHÚ:**

**TADYATHÀ: OM ŚTOM BANDHA BANDHA MAMA RAKṢA
RAKṢA SVĀHÀ.**

**OM ŚTOM BANDHA BANDHA VAJRA MAMA RAKṢA RAKṢA
VAJRAPĀNI HÙM PHAT**

..
*)**HẰNG THƯỜNG TRÌ TÂM CHÚ:**

**OM SARVA TATHĀGATOŚÑIṢA ANALE AVALOKITEC URNATE
JVARASÌ.**

**OM JVALA JVALA DHAKA DHAKA DARA DARA VIDARA
VIDARA CCHINDHA CCHINDHA BHINDHA BHINDHA HÙM HÙM PHAT
PHAT SVĀHÀ.**

*)**TĂNG TRƯỞNG THÂN (thể xác) THÂN (gân gối) TÂM CHÚ:**

OM SARVA TATHĀGATOŚÑIṢA HÙM PHAT SVĀHÀ.

*)**NHIẾP THỤ CHÚ:**

**TADYATHÀ: OM ANALE ANALE KHASAMI KHASAMI VAIRES
VAIRES SOME SOME SARVA BUDDHA ADHIṢṬHANA ADHIṢṬHATE
SARVA TATHĀGATOŚÑIṢA SITĀTAPATRE HÙM PHAT.**

*)**KIÊN GIÁP CHÚ:**

HÙM MAMA HÙM NI SVĀHÀ.

Nên tác Minh,tu tập đủ thì tất cả hàng Long Vương sẽ đúng thời làm mưa.Các Bậc Chính Giác, Bồ Đề Mẫn Thức, hàng Trời, hàng Phi Thiên, loài người, hàng Tầm Hương, tất cả thế gian.....đều vui vẻ, ở trước nơi giảng thuyết của Đức XUẤT HỮU HOẠI thấy đều ca ngợi.

12/12/1998.

Mật Tạng Bộ 2 _ (Tr.407)

ĐẠI BẠCH TẨN CÁI PHẬT MÃU TỔNG TRÌ TÁN THÁN ĐẢO CHÚC KÊ.

ÁN_ Diệu toà trong trăng trên hoa sen.

Kim Cương Già Phu, thân sắc trăng

Tay trái ngang ngực cầm lọng trăng

Đủ nơi lọng trăng, xưng tán lẽ.

Tay phải kết nơi Vô Úy Ân.

Khuôn mặt cười tươi, thân yếu điệu.

Phật Mẫu nhiếp họ mọi Chính Giác.

Tất cả xưng tán lẽ nơi ấy

Điều phục tất cả chốn Hữu Tình

Tùy loại hóa hiện muôn thứ Thân.

Đại Bảo trang nghiêm cực mỹ diệu.

Duyệt Ý Mẫu xứ, xưng tán lẽ.

ÁN _ Vô Hữu Năng Địch Đại Khẩn Mẫu.

Đại xuyết Phác Mẫu, Đại Lực Mẫu.

Đại Xí Nhiên Mẫu, Đại Uy Mẫu.

Đại Bạch Cái Mẫu, Đại Lực Mẫu.

Xí Nhiên Giải Anh Bạch Y Mẫu.

Thánh Cứu Độ Mẫu Đại Sân Trứu (Sân Nộ Mẫu)

Thánh Thế Kim Cương Xưng Niệm Châu.

Liên Hoa Chiêu Minh, Kim Cương Danh.

Vô Hữu Năng Địch Cụ Niệm Châu.

Kim Cương Tường Đẳng Tội Hoại Mẫu.

Nhu Thiện Phật Đẳng Cúng Dường Mẫu.

Nhu Thiện Uy Lực Cụ Đại Mẫu.

Thánh Cứu Độ Mẫu, Đại Lực Mẫu.

Bất Một Kim Cương Thiết Đỉnh Mẫu.

Kim Cương Thiếu Đồng Trì Chứng Mẫu.

Kim Cương Thủ Chứng, Kim Niệm Châu.

Đại Xích Sắc với Bảo Châu Mẫu.
Chửng Minh Kim Cương Xưng Đỉnh Kế.
Chửng Tướng Yếu Điện Kim Cương Mẫu.
Như Kim Sắc Quang Cụ Nhãnh Mẫu.
Kim Cương Chúc với Bạch Sắc Mẫu.
Liên Hoa Mục với Nguyệt Quang Mẫu.
Xưng tán lẽ nơi tụ Thủ Án
Xuất Hữu Hoại Mẫu, Bạch Cái Mẫu.
Thích Ca Đỉnh Kế Trung Xuất Mẫu.
Kim Cương Đỉnh Kế Quýnh Già Mẫu.
Thiên Tý Thiên Thủ Đại Cụ Mẫu.
Đại Cu Đê Chi Cụ Nhãnh Mẫu
Bất Nhị Xí Nghiên Cụ Chửng Tướng.
Kim Cương Quảng Bác Đại Bạch Mẫu.
Chủ Tể Tam Giới Trùng Vi Mẫu.
Tối cực nơi con, cầu ủng hộ.
Tối cực nơi con, xin che giúp.

ÁN-Quốc vương,giặc cướp,nước,lửa,độc.
Khí giới,đói khát,Tà Ma,tật.
Sét đánh phi thời và chết yếu.
Động đất,hình phạt của quốc vương.
Sấm sét,Phi Không,các Bố tán.
Loài cọp,thú ác trong nạn lớn.
Trong tất cả Thời xin che giúp.
Thiên Ma,các Ma gây trở ngại
Loài đoạt uy lực và Quý đói
Nhóm Phong,Đảm,Đàm trong đại bệnh
Trong tất cả Thời xin che giúp
Nhóm Tham,Sân,Si,các phiền não
Mười nghiệp bất thiện,năm vô gián
Ngăn che Tự Tính,gây Tội nghiệp
Néo ác,quả khổ trong sợ hãi
Ngu tư(Vốn Tính ngu muội) nay con cầu che giúp
Dùng Thiết câu của Đại Từ bi
Giống như Ái Tử(con yêu) xin hộ trì
Trong tất cả Thời ủng hộ con .

ĐẠI BẠCH TẨN CÁI TỔNG TRÌ TÁN THÁN ĐẢO CHÚC KẾ
(Hết)

17/11/2001

ĐẠI BẠCH TẨN CÁI HỘ QUỐC TỨC TAI PHÁP HỘI NIÊM TỤNG NGHI QUÝ

*Tạng Hán: Tây Khang Nặc Na Hô Đồ Khắc Đồ truyền thụ
Phạn Việt dịch: HUYỀN THANH*

1) TỨ QUY Y CHÂN NGÔN

_ NAMO GURUBHYAH
NAMO BUDDHAYA
NAMO DHARMAYA
NAMO SAÑGHAYA

Tụng 7 biến, hoặc 21 biến, hoặc 108 biến

2)

**Hồng.- Kim Cương Đỉnh Kế đại Quýnh Già Mẫu, Cụ Thiên Thủ Thánh
Mẫu, Thiên Diện Thánh Mẫu, Bách Thiên Vạn Nhãnh Thánh Mẫu, Bất Nhị Xí
Nhiên Cụ Chưởng Tướng Kim Cương Khoan Quảng Đại Bạch Mẫu, Chủ Tể Tam Giới Trùng
Vi Mẫu**

**Tương ngã dữ nhất thiết chúng sinh, vô tướng chi ma hữu tướng chi ma, tha nhất
thiết quân binh đẳng, sở lai phuơng hại giả, hộ trì hộ trì** (3 biến hoặc 7 biến)

3) ĐẠI BẠCH TẨN CÁI CHÚ THIẾT YẾU:

(Thiết yếu này là sự hợp thành của 3 chú. Như có thể tụng hết ắt cực tốt. Nếu chẳng
có thể tụng hết thì lựa chọn 1 trong 3 chú này, doan chính tâm trì tụng thì công đức cũng
tương đồng)

a) OM ASITA ANALÀRKA PRABHA SPUTA VIKA (? SPHUTA
VIKACA) SITÀTAPATRE

OM _ JVALA JVALA _ KHÀDA KHÀDA _ HANA HANA _ DAHA DAHA_
DARA DARA _ VIDARA VIDARA _ CCHINDA CCHINDA _ BHINDA BHINDA
_ HÙM HÙM _ PHAT PHAT _ SVÀHÀ

b) TADYATHÀ: OM ANALE ANALE _ KHASAME KHASAME _ VAIRE
VAIRE _ SOME SOME _ 'SANTE 'SANTE_ DÀNTE DÀNTE _ VIŞADE
VIŞADE_ VIRE VIRE _ DEVI VAJR DHÀRI_ BANDHA BANDHANI
_ VAJRAPÀNI PHAT

**OM_ HÙM HÙM TRUM STOM PHAT SVÀHÀ . HÙM TRUM
BANDHA PHAT VATAGALA ‘SRUTA SA’SIG SVÀHÀ**

**OM _ VAJRAPĀNI BANDHA BANDHA PASINA MAMA _SARVA
DUSTOM VINĀYAKA _ HÙM HÙM PHAT PHAT _ SVÀHÀ**

**c) OM_ SARVA TATHÀGATOŚNÌSA SITÀTAPATRE HÙM PHAT
HÙM MAMA HÙM NI SVÀHÀ**

Chú này có uy lực rất lớn, hay khiến cho cùu địch tự lùi tránh, thay đều hàng phục tất cả Thiên Ma Ngoại đạo, hủy nát tất cả Cấm ngữ, ngoại trừ hạn kỳ của tuổi thọ đã đến, chỉ có thọ mệnh đã hết thì Đức Phật chẳng có thể vãn hồi.

Phàm trì chú này có thể trừ nguy hại, lại lao ngục xiềng xích chẳng thể xâm phạm đến. Hồn mộng chẳng an, thấy nghe chẳng tỏ, võng lượng (Ma Quỷ) hiện hình đều có thể ngầm tiêu tan. Tai ách của đao binh, nước, lửa, Tinh Tú biến đổi, đói khát, các chứng cùi hủi, kinh phong, trúng độc, lăng quên với 84000 ách nạn. Quyết định hay được mặt trời, mặt trăng, Tinh Đầu (các vì Sao) vui vẻ hộ trì mà giáng cát tường

Nếu hay viết thọ trì đọc tụng hoặc cúng dường, đeo mang nguyên văn Chú này thì công đức như nhau. Sau khi chết chẳng bị đọa vào 6 nẻo, vãng sinh về Cực Lạc

4) ĐẠI BẠCH TẨN CÁI KIÊN GIÁP CHÚ:

♦ HÙM MAMA HÙM NI SVÀHA

Câu chú này với Pháp Bí Mật của Đại Mật Tông có công năng trấn hộ quốc gia, đẩy lùi giặc mạnh, ngưng tai giải nạn, là Chí Bảo dùng bảo vệ đất nước

Nay nước Ta (Trung Hoa) bị nạn biến loạn của nước ngoài không biết mất nước lúc nào. Thượng Sư TÂY KHANG NẶC NA HÔ ĐỒ KHẮC ĐỒ thương cho đất nước lâm vào cảnh gian nan, tưởng Tâm vận rộng đặc biệt truyền chú này và dặn phải lưu truyền rộng rãi để cứu quốc gia khỏi cảnh nguy vong

Thượng Sư nói rằng; "Nếu có thiện nam thiện nữ phát tâm tu trì chú này, ngoài những lúc thường trì với lúc tùy ý niệm. Nếu vì bảo vệ quốc gia làm ngưng tai nạn thảy nên cất đứt tất cả niêm ác (xâm lăng, ăn trộm...) dùng pháp này chẳng những vô hiệu mà còn bị nghiệp tội Vô Gián) phát tâm Đại Bồ Đề hộ trì cứu độ tất cả chúng sinh và chán thành trai giới, tẩm gọi xây dựng pháp hội ĐẠI BẠCH TẨN CÁI (Pháp hội chẳng hạn định số người, chỉ 1 người tu trì cũng được, nhiều người lại càng tốt. Từ ngày mồng một trải qua 1 ngày, 7 ngày, 21 ngày, 49 ngày đều được)

Xây dựng đàn tràng ĐẠI BẠCH TẨN CÁI PHẬT MÃU làm cúng dường rộng lớn, liên tác niêm này: "Nay tôi vì quốc gia làm ngưng tai nạn, Nguyên cho tất cả chúng sinh đều lià biến khổ được A Nậu Da La Tam Miêu Tam Bồ Đề". Quán tưởng Đại Bạch Tản Cái giáng lâm Đạo Trường, chán thành Tam Quy Y. Sau đó dùng Chu Sa viết chép Chú này ở trên phuơng màu vàng (1 mặt hoặc nhiều mặt cũng được). Mỗi ngày y theo thời vào Đàn tu Pháp chẳng được gián đoạn. Trước hết trì tụng ĐẠI BẠCH TẨN

CÁI THIẾT YẾU mǎn 10 vạn biến.kế đó trì KIÊN GIÁP CHÚ này cũng mǎn 100 vạn biến.Lúc niêm tụng, tuổng Tâm Ấn chữ ÁN (ĀN_ĀM) của ĐẠI BẠCH TẨN CÁI PHẬT MÃU tuôn ra ánh sáng lớn chiếu trên cờ phướng.Phướng này phóng ra ánh sáng phản chiếu tức thời biến thành ĐẠI BẠCH TẨN CÁI HỘ QUỐC KIÊN GIÁP THOÁI ĐỊCH THẦN PHAN tai địch thảy đều tiêu diệt.Sau khi làm xong,liền đem cây phướng này cúng ở trên Phật Đàn hoặc chia ra,rải cẩm trên các đất đạo trường cúng dường.Khi thình lình cần đến,gặp lúc địch đánh liền ở trận địa giương cờ theo gió thổi về phía địch.Ất ở vùng lân cận ,vùng cao sát bên,đem treo phướng này đồng thời chân thành trì Chú này cầu xin Đức Phật Mẫu từ bi gia bị cứu hộ tất cả chúng sinh (Lúc giương cờ thì theo gió thổi về phía địch là tốt nhất.Như gió thổi cả hai bên hoặc không có gió cũng được.Như gió thổi về phía mình ắt bày vật nāng cao lên để tránh ngộ sự,có thể trì chú là xong). Sau khi giương cờ hoặc như hướng gió biến chuyển cũng nên giữ gìn nơi treo, giương cờ phát dương chú lực tràn khắp Pháp Giới. Như tu trì Pháp này sẽ có Đại uy thần lực chẳng thể tư nghị khiến cho địch tự sợ hãi mà thoái lui vậy.

02 / 11/ 1998

CHỦ MÔN PHỔ TRUYỀN CHÂN NGÔN TẬP.

Tạng-Hán:Tây Khang NẶC NA HÔ ĐỒ KHẮC ĐỒ truyền thụ.

Đệ tử là: NGÔ NHUẬN GIANG biên thuật

Phạn Việt dịch: HUYỀN THANH

CÔNG ĐỨC CỦA CHÂN NGÔN

Chân ngôn là Tâm Ấn thuộc Âm thanh của Tâm Phật,Bồ Tát dùng để phổ độ chúng sinh.Nói cứu cánh ấy liền tương đồng với công đức của tất cả Chân Ngôn.Lại vì Nhân Duyên tức căn cơ của vạn loại chúng sinh đều khác nhau.Do vậy Đức Thế Tôn nói 8 Vạn 4 ngàn môn Đà La Ni.Hai giáo Hiển Mật đều ở một nửa, dùng uy dùng đức, khắc Cương khắc Nhu không có gì không dựa theo Căn Khí chẳng đồng của chúng sinh mà tùy bệnh cho thuốc.

Trong kinh ĐẠI BẠCH TẨN CÁI ĐÀ LA NI có 4 đoạn của Đại Chú, phần cuối cùng lại chia làm 5 đoạn Tiểu Chú.Công đức của chú ấy,trong Kinh đã ghi rõ ràng nhưng Công Đức của Tiểu Chú thì trong Kinh còn chưa nói đủ, riêng tôi cẩn trọng nói là:"Vâng theo Thượng Sư NẶC NA HÔ ĐỒ KHẮC ĐỒ đối với Công Đức của Tiểu Chú này mà khai thị,ghi thuật khái yếu ấy, biên thêm các Chân Ngôn cũng đều vâng theo Thượng Sư đem Công Đức ấy ghi vào khiến cho hành giả có mọi thắc mắc đều thoả mãn cả".

1) ĐẠI BẠCH TẨN CÁI PHẦN NỘ KIM CƯƠNG KHIẾN MA ỦNG HỘ CHÚ:

TADYATHÀ: OM ŠTOM BANDHA BANDHA MAMA RAKŞA RAKŞA SVÀHÀ.

OM ŠTOM BANDHA BANDHA VAJRA MAMA RAKŞA RAKŞA VAJRAPÀNI HÙM PHAT SVÀHÀ.

Thường trì Chú này,hay sai khiến tất cả Tà Ma ,ủng hộ hành giả,miễn trừ nguy hiểm với mọi thứ tai nạn

2) ĐẠI BẠCH TẨN CÁI THƯỜNG HẰNG TRÌ TÂM CHÚ:

OM_ SARVA TATHÀGATOŠNÌSA ANALE AVALOKITEC URNATE JVARASÌ.

OM_ JVALA JVALA_ DHAKA DHAKA _ DARA DARA VIDARA VIDARA CCHINDHA CCHINDHA _ BHINDHA BHINDHA_ HÙM HÙM _ PHAT PHAT_ SVÀHÀ

Chú này hay tổng quát tất cả Công Đức của kinh Đại Bạch Tẩn Cái.Hành giả thường trì Chú này là phương tiện tốt nhất thành Pháp Bảo duy nhất của Pháp tu

3) ĐẠI BẠCH TẨN CÁI TĂNG TRƯỞNG THÂN (thể xác) THÂN (gần gũi) TÂM CHÚ:

OM_ SARVA TATHÀGATOŠNÌSA HÙM PHAT SVÀHÀ.

Chú này hay tăng trưởng Thọ Mệnh và Phước Tuệ khiến cho người kính yêu,mọi sự mong cầu như ý

4) ĐẠI BẠCH TẨN CÁI NHIẾP THỌ CHÚ:

TADYATHÀ:OM_ ANALE ANALE_ KHASAMI KHASAMI_ VAIRE VAIRE _ SOME SOME _ SARVA BUDDHA ADHIŠTHANA ADHIŠTHATE _ SARVA TATHÀGATOŠNÌSA SITÀTAPATRE HÙM PHAT.

Hành Giả thường trì Chú này, tất cả Như Lai phóng ánh sáng nghiệp thụ.sau khi chết vãng sinh về Cực Lạc.Lại trì Chú này cứu độ người chết,công năng rất lớn.

5) ĐẠI BẠCH TẨN CÁI KIÊN GIÁP CHÚ:

HÙM MAMA HÙM NI SVÀHÀ.

Chú này với Pháp bí mật của Đại Mật Tông có công năng trấn hộ quốc gia,đẩy lùi giặc mạnh,ngưng giải tai nạn, là Chí Bảo dùng bảo vệ đất nước.

*) Dùng 5 Tiểu Chú trên đều đầy đủ tất cả Công Đức của Kinh Đại Bạch Tẩn Cái và Công Đức của 4 đoạn thuộc Đại Chú không khác. Hành giả tùy chọn 1 Chú mà thọ trì thì công Đức lúc trước chẳng thể luận bàn được.

6) LĂNG NGHIÊM TÂM CHÚ:

TADYATHÀ: OM_ ANALE ANALE _ VI'SUDDHE VI'SUDDHE _ VIRE VIRE_ SOME SOME _ VAJRA DHÀRIÑI _ CCHINDHA CCHINDHA _ BHINDHA BHINDHA _VAJRAPÀNI HÙM PHAT SVÀHÀ

HÙM TRÙM BANDHA PHAT SVÀHÀ

Công Đức của Chú này tương đồng với Đại Bạch Tẩn Cái Chú như Kinh Đại Bạch Tẩn cái và Kinh Lăng Nghiêm đã nói.

7) A DI ĐÀ PHẬT VĂNG SINH TÂM CHÚ

OM_ PADMADHARI HÙM

Trì Chú này hay tiêu trừ tất cả nghiệp chướng, vãng sinh về Thế giới Cực Lạc và hay siêu độ tất cả vong linh được sinh Tịnh Thổ.

8) A DI ĐÀ PHẬT VĂNG SINH CHÚ:

NAMO BHAGAVATE AMITABHÀYA TATHÀGATAYA ARHATE SAMYAKSAMBUDDHÀYA

TADYATHÀ: OM_ AMITE _ AMITODBHAVE_ AMITA SAMBHAVE _ AMITA VIKRÀNTE_ AMITA GAMINI _ GAGANA KIRTIKARE _ SARVA KLE'SA KṢAYAM KARI _ SVÀHÀ.

Chân thành siêng năng niệm Chú này có Công Đức như sau :

1) Đức Phật A Di Đà thường trú trên đỉnh đầu, ngày đêm ủng hộ, oan gia chẳng có thể làm hại - Đời này an ổn, sau khi chết tùy ý mà vãng sinh .

2) Hay tiêu tai, diệt tội, tăng phước, diên thọ

3) Hay siêu độ tất cả vong linh vãng sinh về thế giới Cực Lạc

4) Hay khiến cho ta, người lúc đi đường lỡ đạp chết động vật thì chúng được siêu sinh

5) Hay khiến cho người bình thường chẳng đoạn Huân (Tam yếm, ngũ tân) Trước khi ăn, tụng chân ngôn này 7 biến tức các động vật bị ăn đều được siêu độ .

6) Hay khiến cho động vật được phóng sinh kia, ngày sau đều được thành Phật

9) A DI ĐÀ PHẬT TÂM CHÚ

- OM_ ÀH_ HRÌH_ HÙM

Chú này là Chân Ngôn Minh 4 chữ của tất cả chư Phật ở 4 phương - Trì Chú này thì tất cả 4 phương chư Phật đều giáng lâm Đạo Trường ủng hộ Hành Giả. Công Đức ấy tương đồng với Chú Vãng Sinh .

10) LỤC TỰ ĐẠI MINH CHÚ:

OM_ MAÑI PADME HÙM

Đây là Tâm Chú căn bản của Quán Thế Âm Bồ Tát, hay mở tất cả Trí Tuệ, hay độ chúng sinh trong 6 nẻo, hay thành Đại Bồ Đề, hay cứu khổ cứu nạn, hay lợi ích cho tất cả hữu tình, hay giáng Ma trị bệnh, hay khiến cho tất cả chúng sinh đều đầy đủ thức ăn quần áo ,tiền tài,vật báu,mọi việc mong cầu đều như ý.Công đức ích lợi vô biên đầy đủ như kinh Đại Thừa Trang Nghiêm Bảo Vương đã nói.

11) ĐẠI BI TÂM CHÚ:

NAMO RATNATRAYÀYA

NAMO BHAGAVATE MAHÀ KARUÑIKÀYA VAJRASARA PRAMARBHANI TATHÀGATAYA ARHATE SAMYAKSAMBUDDHÀYA

TADYATHÀ: OM_ DHARA DHARA _ DHIRI DHIRI _ DHURU DHURU _ INTE VANTE (? ITI VATI) _ CALE CALE _ PRACALE PRACALE_ SARVA KLE'SA SARVA KARMA ÀVARANANI _ 'SUDDHE 'SUDDHE _ VI'SUDDHE VI'SUDDHE _ GAGANA SVABHÀVA VI'SUDDHE _ SVÀHÀ.

Chú này hay trị bệnh khổ với tất cả tai nạn , hay độ chúng sinh đã chết. Công Đức Chú này tương đồng với Chú Vãng Sinh, Chú Lục Tự Đại Minh , Chú Lục Độ Mẫu.

12) TRƯỜNG THỌ PHẬT CHÚ:

(ND: Thánh Vô Lượng Thọ Quyết Định Quang minh Vương Đà La Ni).

**OM NAMA BHAGAVATE APARIMITA ÀYURJÑÀNA SUVINE
‘SCIDAHEJO (?SCITA TEJA) RÀJAYA TATHÀGATAYA ARHATE
SAMYAKSAMBUDDHÀ YA**

**TADYATHÀ: OM_ PÙNYE PÙNYE_ MAHÀ PÙNYE _ APARIMITA
PÙNYE APARIMITE PÙNYE JÑÀNA SAMBHÀROPA CITTE**

**OM_ SARVA SAMSKÀRA PARI'SUDDHA DHARMATE GAGANA
SAMUDGATE SVÀBHAVA (?SVABHÀVA) VI'SUDDHE _ MAHÀ NAYA PARIVERE
_ SVÀHÀ.**

Trì Chú này hay tăng trưởng Thọ Mệnh và Phước Tuệ, tiêu trừ tất cả tội nghiệp từ vô thủy đến nay.Sau khi chết vãng sinh về Tây phương.

13) TRƯỜNG THỌ PHẬT TÂM CHÚ:

OM_ AMARANI JIVANA TEJE _ SVÀHÀ.

Công đức chú này cũng tương đương Đại Chú.

14) LỤC ĐẠO KIM CƯƠNG CHÚ:

AH AH ‘SAH SAH MAH HAH

15) ĐẠI MẬT TÔNG CĂN BẢN CHÚ:

MAMA KOLID SAMANTAH

Công Đức của 2 Chú này tương đồng, chuyển độ chúng sinh trong 6 nẻo khiến cho họ thành Phật. Chân Ngôn 1 lần đi qua lỗ tai liền hay tiêu trừ nghiệp đời trước. Nếu người cần thành niêm tụng sê ngộ Vô Sinh Nhẫn.Lại công đức độ vong của Chú này rất lớn,nếu trải qua chân thành niêm tụng mãn 10 vạn biến làm căn bản, tức vào lúc độ vong niêm tụng 7 biến thì chúng sinh trong 6 nẻo được độ ngay lập tức vãng sinh về Cực Lạc. Lại trì Chú này nhiều biến gia trì vào đất cát, rải lên mộ người chết,nếu vong linh đã đoạ vào 3 nẻo ác cũng có thể tiêu trừ tội chướng vãng sinh về Thế giới Cực Lạc,thấy Phật nghe Pháp.

16) KIM CƯƠNG TÁT ĐOẢ TÂM CHÚ:

OM_ VAJRASATVA HÙM AH

Thường trì Chú này,hay tiêu trừ tội nghiệp từ vô thủy đến nay,tăng trưởng vô biên Phước Tuệ, sau khi chết vãng sinh về Tây Phương.

17) A DI ĐÀ PHẬT NHẤT TỰ TÂM CHÚ;

OM_ AMIDHEVA _ HRÌH

Chú này là Tâm Ẩn của Phật A Di Đà.Nếu người trì Nhất Tự Chân Ngôn này,hay trừ tai hoạ trị bịnh.Sau khi chết vãng sinh về Thế giới Cực Lạc được Thượng phẩm thượng sinh.

18) HOÀNG VĂN THÙ BỒ TÁT TÂM CHÚ:

OM_ VAG I'SVARI _ MUM

Công Đức của Chú này hay phát khai Trí Tuệ,kên cố kỵ ức.

19) KIM CƯƠNG THỦ BỒ TÁT TÂM CHÚ:

OM_ VAJRAPĀNI _ HÙM

Công Đức của Chú này hay giáng Ma trừ Chướng, miễn trừ nguy hiểm.

20) LIÊN HOA SINH ĐẠI SĨ TÂM CHÚ:

OM_ PADMA VAJRA _ HÙM

Thọ trì Chân Ngôn này hay tiêu tai dien thọ, tăng trưởng Phước Tuệ, mọi việc mong cầu như ý.sau khi chết vãng sinh về Cực Lạc,hoặc tùy nguyện vãng sinh vào Thế Giới của Đại Sĩ.

21) A XÚC PHẬT TÂM CHÚ:

NAMO BHAGAVATE AKṢOBHYĀYA _ SVĀHÀ.

Bản Tôn được xưng là Đông Phương Bất Động Phật, cũng xưng là Cứu Dộ Tam Tế Phật.Bản Tôn đối với việc cứu tế chúng sinh trong 3 nẻo ác có Bi Nguyện rất thâm sâu.Đối với sự siêu độ vong linh thì phá các khổ của địa ngục,Ngã Quỷ, súc sinh mà làm Tôn Chủ duy nhất cho nên lúc độ vong, trì tụng Chú này thì Công Đức cực lớn.

22) DUỢC SƯ PHẬT CHÚ:

**OM NAMO BHAGAVATE BHAIṢAJYA GURU VAITURYA
PRABHARĀJAYA TATHĀGATAYA ARHATE SAMYAKSAMBUDDHĀYA
TADYATHĀ: OM_BHAIṢAJYE BHAIṢAJYE _ MAHĀ
BHAIṢAJYARĀYA SAMUDGATE _ SVĀHÀ**

Công Đức của Chú này chuyên trừ bệnh khổ,tăng thọ mệnh,miễn mưa đá,hay tiêu trừ tất cả tai nghiệp.sau khi chết vãng sinh về Thế giới Thanh Tịnh Lưu Ly,vĩnh viễn chẳng thoái chuyển,thẳng đến thành Phật.

23) DUỢC SƯ PHẬT TÂM CHÚ:

(Dược Sư Tâm Chú trì vào dược vật là pháp trị bệnh).

**TADYATHĀ: OM_ BHAIṢAJYE BHAIṢAJYE MAHĀ BHAIṢAJYARĀYA
SAMUDGATE _ SVĀHÀ.**

Đức Phật Dược Sư có đầy đủ 32 tướng, thân khoác áo Cà Sa,tướng mạo giống như Đức Bản Sư Thích Ca Mâu Ni Phật. Tay trái kết Định Ấn ôm cái bát,trong bát đựng đầy nước Cam lộ để trị bệnh.Tay phải cầm quả HA TỦ dùng giáng 3 Độc (Hình dạng giống như Thanh Quả ở Tây Tạng) và duỗi tay ra đặt trên đầu gối.

Phàm trị bệnh tầm thường, lấy Dược Phẩm hoặc nước sạch, hoặc thực vật như quả Trám,Thanh quả,hồng táo,trà gạo.....một hai thứ chân thành tụng DUỢC SƯ PHẬT TÂM CHÚ 1080 biến,quán tưởng Đức Phật Dược Sư giáng lâm Đàn Trưởng.Do Ấn của chữ HỒNG (ຂົ້ມ HÙM) phóng ra ánh sáng chiếu soi các dược vật.Gia trì như vậy xong,uống vào liền khỏi bệnh.

Như trị các chứng ác hiềm,cố tật cho đến bệnh câm,điếc,tất cả bệnh khó trị.Nên lấy Dược Vật đặt trong cái bình sạch, lấy giấy viết chữ HỒNG(ຂົ້ມ _ HÙM) xếp thành hình vuông,bọc giấy luợt màu hồng,lấy sợi tơ màu hồng cột lại rồi đặt lên trên Dược Vật ,đầu dây để thừa một chút bở ở ngoài cái bình,miệng bình đậy bằng luợt màu Hồng Hoàng, dùng chỉ màu hồng lục cột cuồn rồi đem cái bình đó cúng ở Tịnh Thất. Vào Đàn đốt hương lê Phật,tay phải đặt ở vành ngoài cái bình,Chân thành tụng Dược Sư Tâm chú,quán tưởng Đức Phật Dược Sư giáng lâm Đàn Trưởng.

Trước hết từ chữ HỒNG (ຂົ້າ) ở trong bình phóng ra ánh sáng cúng dường Đức Phật Dược Sư.Tiếp theo ,từ chữ Hồng (ຂົ້າ) của Dược Sư Phật Tâm Ăn phóng ra ánh sáng cúng dường 10 phƯƠng Phật. Mười PhƯƠng Phật cÙng đều phóng ra ánh sáng tương ứng.Hai luồng ánh sáng gắp nhau,hỗn hợp thành một.Mười PhƯƠng Phật thay đều biến thành Đức Phật Dược Sư. Tất cả chúng sinh ở 6 nẻo củ 10 phƯƠng với Ta gắp công đức của ánh quang minh này thay đều tiêu diệt tội nghiệp,khỏi hết bệnh tật,hết thay biến thành Đức Phật Dược Sư,thay đều tụng Dược Sư Phật Chân Ngôn.Như vậy một lúc,tuởng ánh sáng này quay trở lại nhập vào Dược Sư Phật Tâm Ăn tức chữ Hồng (ຂົ້າ) với chữ Hồng trong bình.Lúc này ,tất cả Công Đức của Dược Sư đều tụ ở trong cái bình,thuốc trong bình đều biến thành Cam Lộ.Tất cả bệnh tật đều có thể trị lành.Ở đây ,dứt tuyệt ngoại duyên,chân thành trì tụng Dược Sư Phật Tâm chú và phát tâm Đại Bồ Đề cứu độ bệnh khổ của tất cả chúng sinh.Mỗi lần trì tụng nên đủ 1080 biến,nhiều hơn càng tốt.Cứ như thế:7 ngày,21 ngày,hoặc 49 ngày.Mỗi ngày tu pháp, 1 Đàm ,2 Đàm,3 Đàm đều được.Đợi đến mãn kỳ,đem ra dùng,không có bệnh gì không trừ ngay được.Như chuyên tu Pháp này dùng làm thời khoá,ắt công hiệu càng lớn.

24) MIỄN HẠI ĐỊA THƯỢNG ĐỘNG VẬT CHÚ;

OM _ GAVIRAGAM _ SVÀHÀ

Ta và người khi đi đứng, mỗi lần đều sát hại chúng sinh trên mặt đất.Tụng Chân Ngôn này 21 biến thì khi đi, các chúng sinh bị làm thương hại trong lúc vô ý thay đều được siêu độ. Lại thấy người khác đẹp chết động vật, trì Chân Ngôn này 21 biến làm Pháp hồi hướng thì chúng sinh ấy cũng được siêu độ.

Lại do hoàn cảnh quan hệ chẵng có thể đoạn Huân, hoặc thấy người khác ăn Huân, hoặc vật chẵng nên ăn. Trì tụng Chú này liền đem sinh mệnh của vật Huân độ cho chúng vãng sinh về Thế giới Cực Lạc.

25) LỤC ĐỘ MẪU CHÚ:

OM _ TÀRE TUTTARE TURE _ SVÀHÀ.

Bản Tôn tức Đa La Quán Tự Tại bồ tát cÙng xưng là Lục Cứu Độ Phật Mẫu, tức Nam Hải Phổ Đà Sơn Quán Thế Âm bồ tát.

Thường siêng năng tụng Chú này hay đoạn căn gốc Luân Hồi, miễn trừ tất cả Ma Chuồng, ôn dịch bệnh khổ.Tiêu trừ tất cả tai nạn về nước lửa ,đao binh,trộm cướp....và hay tăng trưởng Thọ Mệnh với Phước Tuệ.

Phàm có sự mong cầu thì không gì không như nguyện.Thành tâm phụng trì thì linh ứng đến liền như Âm dội của tiếng vang. Công Đức ấy rộng lớn,thật khó mà thuật hết được.

26) SƯ TỬ HỒNG QUÁN ÂM CĂN BẢN CHÚ:

NAMO RATNATRAYÀYA

**NAMO ÀRYA AVALOKITE'SVARAYA BODHISATVÀYA
MAHÀSATVÀYA MAHÀ KARUÑIKÀYA.**

**TADYATHÀ:OM_ AKATE VIKATE NIKATE KATAMKATE
KAROTE KAROKAMTE VERYAI _ SVÀHÀ.**

27) SƯ TỬ HỒNG QUÁN ÂM TÂM CHÚ:

**OM_ AHÌ HRÌ SIMHA NADA HÙM BRUM AMÌ JREM KHAM
HÙM. OM AHÌ HÙM.**

Công Đức của 2 Chú này hay trị tất cả bệnh tật cũng hay trị Long Vương, Thổ Thần...các loại bệnh tật khó trị như chứng bệnh hủi.Chân thành niêm Chân Ngôn này mẫn 10 vạn biến thì không có bênh gì không trừ hết được.Xong Chú này có uy lực cực lớn,chỉ hay mặc niêm chẳng thể cao giọng.Lại ở bên cạnh giòng nước với sông,biển đều chẳng thể niêm vì sợ làm kinh động đến Long Vương,nhiều nǎo chúng sinh.Người trì hãy cẩn thận.

28) NHẤT THIẾT PHẬT TÂM TRUNG TÂM CHÚ:

NAMA SARVA TATHÀGATÀ HRÌDAYA ANUGATE _ OM KURUMGINI _ SVÀHÀ.

Chú này tụ Công Đức của tất cả Phật,hay tiêu trừ tội nghiệp,thành tựu Nhất Thiết Chủng Trí.

29) ĐẠI BẢO LÂU CÁC TÂM CHÚ:

OM_ MANI VAJRA HÙM

30) ĐẠI BẢO LÂU CÁC TÙY TÂM CHÚ:

OM_ MANI DARE (? MANIDHÀRE) HÙM PHAT

Tụng Tâm Chú này 20 vạn biến liền thấy tất cả cõi Phật, tiêu trừ tất cả tội nghiệp,lại hay siêu độ chúng sinh trong 3 nẻo ác,vãng sinh về Cực Lạc.

31) BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐÀ CHÚ:

TADYATHÀ: OM_ GATE GATE PÀRAGATE PÀRASAMGATE BODHI _ SVÀHÀ.

Đây là Tâm Chú của Bát Nhã Đại Phật Mẫu, hay đoạn tất cả phiền não sinh Đại Trí Tuệ. Lại hay siêu độ tất cả chúng sinh vãng sinh về Cực Lạc.

32) NGŨ PHƯƠNG PHẬT TÂM CHÚ:

a) TỲ LÔ PHẬT TÂM CHÚ:

OM ÀH_ JINAJIK OM_ HÙM.

b) A XÚC PHẬT TÂM CHÚ:

OM ÀH_ VAJRA DHRIK HÙM_ HÙM.

c) BẢO SINH PHẬT TÂM CHÚ:

OM ÀH_ RATNA DHRIK SVÀ_ HÙM.

d) A DI ĐÀ PHẬT TÂM CHÚ:

OM ÀH_ AROLIK A_ HÙM.

e) BẤT KHÔNG THÀNH TỰU TÂM CHÚ:

OM ÀH_ PRAJÑA DHRIK HÀ _ HÙM.

Tâm Chú của 5 vị Phật này có đủ Công Đức của tất cả Phật, hay thành tựu tất cả sự nghiệp,Nhất Thiết Chủng Trí. Sự to lớn vô biên ấy không thể nói hết.

33) LIÊN HOA SINH ĐẠI SĨ CHÚ:

OM ÀH HÙM_ VAJRAGURU PADMA SIDDHI HÙM.

Công Đức tương đồng với Liên Hoa Sinh Đại Sĩ Tâm Chú. Người trì Chú vui nhiều vui ít tùy ý lựa chọn một chú để trì tụng.

34) TIÊU TAI CÁT TUỒNG THÂN CHÚ:
(Đại Hoả Luân Kim Cương chú).

NAMAH SAMANTA BUDDHÀNAM APRATIHAT'SASANÀNAM.
OM_ KHA KHA _ KHAHI KHAHI _ HÙM HÙM _ JVALA JVALA _ PRAJVALA
PRAJVALA _ TIŞTHA TIŞTHA _ PHAT PHAT _ SARVA DURANIMMITTA
DURASVAPAM 'SINTUM KURU (? 'SÀNTIM KURU) SVÀHÀ.

Đức Thích Ca Mâu Ni Như Lai nói:"Quá khứ Sa La Vương Phật có Đại Phật
Đỉnh Xí Thịnh Quang Tiêu Tai Cát Tường Chân Ngôn.Nếu có quốc vương,đại thần với các
quyền thuộc,tất cả dân chúng hoặc bị 5 vì Sao La Hầu,Kế Đô,Tuệ Bột (sao Chổi)yêu quái, ác
Tinh lấn hiếp Đế Toạ.Nơi đất nước nơi nhà ở, nơi trống vắng,nơi cung thất sở thuộc, tai nạn
tranh nhau khởi, hoặc Trần Tinh lấn hiếp tạo các chướng nạn.Thường ở nơi thanh tịnh,xây
dựng Đạo Trường tụng Chân Ngôn này 108 biến hoặc 1000 biến.Như 1 ngày,2 ngày,3 ngày cho
đến 7 ngày, chí Tâm trì tụng thì tất cả tai nạn thảy đều tiêu diệt chẳng có thể làm hại".

35) BẠCH ĐỘ MẪU CHÚ:

OM TÀRE TUTTÀRE TURE_ MAMA ÀYU (? ÀYUH) PUNYE
JÑÀNA PUŞTIM KURU _ SVÀHÀ.

Chú này tăng trưởng Thọ Mệnh,miễn trừ tất cả hung tai, Công Đức tương đồng
với Lục Độ Mẫu Chú

36) THẬP TAM LUÂN KIM CƯƠNG CĂN BẢN CHÚ:

OM _ VAJRAPANI CAÑDA MAHÀ ROŞANA HÙM PHAT.
OM_ DHURU CAKRA (1) JAYA JAYA CAKRA (2) HANA HANA
CAKRA (3) BHURU BHURU CAKRA (4) BHRAMARA BHRAMARA CAKRA (5)
BHIDÀ MANI CAKRA (6) JALA JALA CAKRA (7) SAMBHAVE GAGANAYA SARA
CAKRA (8) SÀLAYA SÀLAYA CAKRA (9) NÀGA'SAYA NAGA'SAYA CAKRA (10)
VAM VAM CAKRA (11) HÙM HÙM PHAT PHAT SAMANTA GARA CAKRA
(12) TAMTI CAKRA (13) HÙM PHAT.

Chú này hay ngưng tai nạn, đẩy lui địch. Công năng tương đồng với Chú Lăng
Nghiêm, Chú Tiêu Tai Cát Tường.

37) ĐẠI PHẦN NỘ KIM CƯƠNG TÂM CHÚ:

OM _ VAJRA KÌLA KÌLAYA_ SARVA VIGHNAM VAM HÙM
PHAT JAH HÙM AH.

Thường trì Chú này hay giáng Ma, tức tai. Là Pháp Môn duy nhất để miễn trừ
oán nạn.

38) A XÚC NHƯ LAI TỊNH TRỪ NGHIỆP CHUỐNG CHÚ:

NAMO RATNATRAYÀYA

OM _ KAMKANI KAMKANI _ ROCANI ROCANI _ TROTANI
TROTANI _ TRÀSANI TRÀSANI _ PRATIHANA PRATIHANA _ SARVA KARMA
PARAM PARANI ME _ SARVASATVANÀNCA _ SVÀHÀ.

Thường trì Chú này hay tiêu diệt tất cả tội nghiệp từ vô thủy đến nay. Lại hay
siêu độ vong linh bị đoạ trong 3 nẻo ác, vãng sinh về cõi Phật Thanh Tịnh của Bản Tôn.

39) THÍCH CA MÂU NI PHẬT DIỆT ÁC THÚ VƯƠNG CĂN BẢN CHÚ:
**OM NAMO BHAGAVATE SARVA DHURU GATE PARI'SODHANI
RÀJAYA TATHÀGATAYA ARHATE SAMYAKSAMBUDDHAYA**
**TADYATHÀ: OM 'SODHANI 'SODHANI _ SARVA PÀPAM
VI'SODHANI 'SUDDHE VI'SUDDHE _ SARVA KARMA ÀVARANA VI'SUDDHE
KURU _ SVÀHÀ.**

Chú này là sở thuyết của Đại Nhật Thích Ca.Người trì hay diệt Định Nghiệp, sau khi chết vãng sinh về Cực Lạc.

40) KIM CƯƠNG TÁT ĐOẢ BÁCH TỰ MINH CHÂN NGÔN:
**OM VAJRASATVA SAMAYAM ANAPÀLAYA
(?ANUPALÀYA) VAJRASATVA TVENA UPATIŠTHA _ TIĐHO (? ĐRĐHO)
MEBHAVA _ SUTOŠYO MEBHAVA _ SUPOŠYO MEBHAVA _ ANURAKTO
MEBHAVA _ SARVA SIDDHIM ME PRAYACCHA _ SARVA KARMÀ SU CA ME
CITTAM 'SRÌYAM KURU _ HÙM HA HA HA HOH BHAGAVAN SARVA
TATHÀGATÀ VAJRA_ MA (?MÀ) ME MUÑCA _ VAJRA BHÀVA _ MAHÀ SAMAYA
SATVA _ AHÌ HÙM PHAT.**

Thường tụng Chú này có Công Đức như sau:

- a) Hay sám hối và tiêu trừ tội nghiệp từ vô thủy đến nay.
- b) Hay chặn đứng tất cả niêm ác chẳng cho tăng trưởng
- c) Hay phá trừ tất cả phiền não.
- d) Hay tăng trưởng Phước Trí vô lượng vô biên.
- e) Hay sinh mọi loại Công Đức.
- g) Tùy nguyện sở cầu mọi việc như ý.

Sau khi tu Pháp kia, lại hay tụng thêm Chú này. Nếu 1000 biến thì Pháp sở tu, thoảng có lỗi lầm sai trái khiến cho dò rỉ Pháp thì cũng chẳng trái nghịch với chư Phật Bồ tát.

41) BỎ KHUYẾT CHÂN NGÔN:

OM_ DHURU DHURU_ JAYA MUKHE _ SVÀHÀ.

Lúc xong mỗi khoá chiềу, tụng Chân Ngôn này 7 lần.Sau đó Hồi Hướng, tức Kinh Chú niệm tụng trong ngày hay tăng thêm một ngàn vạn ức Công Đức.

14/12/1998.

Webmaster:quangduc@tpg.com.au

[Trở về Thư Mục Mật Tông](#)

Biên tập nội dung: Tỳ kheo Thích Nguyên Tạng

Xin gửi bài mới và ý kiến đóng góp đến ban biên tập qua địa chỉ: quangduc@tpg.com.au

Ghi rõ nguồn "Trang nhà Quảng Đức" khi bạn phát hành lại thông tin từ website này.